

Nam Từ Liêm, ngày 01 tháng 02 năm 2021

Số: **46/2021/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 556/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải Q, sinh năm 1974;

Bị đơn: Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Phòng 16C1 Chung cư Q, phường X, quận N, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Hải Q và anh Đoàn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Hải Q và anh Đoàn Văn T có 02 con chung là: Cháu Đoàn Minh Q, sinh ngày 20/10/1996 và cháu Đoàn Thị Minh N, sinh ngày

20/7/2003. Cháu Đoàn Minh Q đã đủ tuổi trưởng thành, vì vậy Tòa án không xem xét giải quyết. Giao cháu Đoàn Thị Minh N cho anh Đoàn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vậy Tòa án không xem xét.

Chị Nguyễn Thị Hải Q được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị Hải Q và anh Đoàn Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hải Q và anh Đoàn Văn T không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải Q tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí chị Q đã nộp theo biên lai số AA/2018/00021092 ngày 15/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. N;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND xã V, huyện K, tỉnh T;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Trung Lập

